

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/ LD-PT
Ngày: 05/01/2018
V/v “Đơn phương chấm dứt hợp
đồng lao động”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Út

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Giang
Ông Bùi Liên Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Hồng Phượng - Cán
bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Ông Huỳnh Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ
Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/LĐPT ngày
01/11/2017 về việc “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”

Do bản án lao động sơ thẩm số 14/2017/LĐ -ST ngày 20/9/2017 của Tòa
án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2911/2017/QĐ-PT ngày
04 tháng 12 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 7375/2017/QĐ-PT ngày
27/12/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Duy N, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 61 đường L1, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Thanh L2, sinh năm 1992

***(Giấy ủy quyền ngày 29/5/2017 lập tại Văn phòng công chứng Thủ
Thiên)***

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Võ
Vương Khánh T – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1

Trụ sở: Số 112/17 Đường N, Khu phố E, phường T1, Quận B, Thành phố
Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Tường V – Chức vụ: Chủ tịch hội
đồng thành viên công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Trọng H (Giấy ủy quyền ngày 04/3/2017)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bảo hiểm xã hội Quận B Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 400 đường Đ, phường T2, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do có kháng cáo của nguyên đơn ông Lê Duy N và bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn: ông Lê Duy N có ông Nguyễn Lê Thanh L là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 01/9/2015, ông Lê Duy N và Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 (gọi tắt là công ty Lawnet) ký kết hợp đồng lao động số 12/2015_LN, hợp đồng không xác định thời hạn. Ông N làm việc với chức danh chuyên môn: nhân viên. Trong hợp đồng lao động không thể hiện mức lương, tuy nhiên công ty Lawnet có “Thông báo lương” số 12/TBL-LN15 ngày 26/8/2015 xác định lương cơ bản của ông Ngọc là 3.450.000 (Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng, lương thỏa thuận là 7.000.000 (Bảy triệu đồng). Trong quá trình làm việc, ông Ngọc tận tâm, tận lực cống hiến cho công ty, hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị khiển trách hay kiểm điểm.

Ngày 05/01/2016, bà Phạm Ngọc Hân – giám đốc công ty Lawnet gửi cho ông Ngọc “Thông báo chấm dứt hợp đồng lao động” với lý do không phù hợp với công ty và chấm dứt hợp đồng lao động với ông Ngọc từ ngày 19/02/2016. Sau khi nhận thông báo chấm dứt hợp đồng lao động, ông Ngọc tiếp tục làm việc tại công ty Lawnet đến ngày 19/02/2016 thì bị buộc nghỉ việc.

Ngày 20/7/2016, ông Ngọc mới nhận được quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 04/QĐNV-16 ngày 06/02/2016. Không đồng ý với quyết định, ông Ngọc không khiếu nại cơ quan nào khác và đến ngày 08/9/2016 ông Ngọc nộp đơn khởi kiện tại Tòa.

Ông Ngọc xác định không làm đơn xin nghỉ việc nhưng nội dung quyết định chấm dứt hợp đồng lao động lại căn cứ vào đơn xin nghỉ việc của ông Ngọc và cho ông Ngọc thôi việc kể từ ngày 19/02/2016 là không đúng.

Nay ông Ngọc khởi kiện yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 04/QĐNV-16 ngày 06/02/2016 và buộc công ty TNHH Lawnet nhận ông Ngọc vào làm việc trở lại;

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 bồi thường số tiền như sau:

+ Bồi thường hai tháng tiền lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật: $7.000.000 \times 2 = 14.000.000$ (Mười bốn triệu đồng)

+ Thanh toán tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế từ ngày 19/02/2016 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 20/9/2017 (19 tháng):

19 tháng x 7.000.000đ /tháng = 133.000.000 (Một trăm ba mươi ba triệu) đồng.

+ Thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với tỷ lệ 22% trên mức lương 7.000.000 đồng/tháng từ tháng 3/2016 cho đến tháng 9/2017 (19 tháng):

7.000.000 đ/tháng x 19 tháng x 22% = 29.260.0000 (Hai mươi chín triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Tổng cộng công ty Lawnet phải bồi thường cho ông Ngọc số tiền là 176.260.000 (Một trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Trường hợp Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc công ty Lawnet nhận ông Ngọc trở lại làm việc thì yêu cầu công ty Lawnet có trách nhiệm chốt trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông Lê Duy N.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Duy N là Luật sư Võ Vương Khánh T thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của ông Ngọc có ông Nguyễn Lê Thanh L là người đại diện theo ủy quyền trình bày.

Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 có ông Vũ Trọng H là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Công ty TNHH Lawnet (Công ty Lawnet) xác nhận việc ký kết và thực hiện hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động với ông Lê Duy N như nguyên đơn trình bày là đúng. Bị đơn xác nhận ngày 06/02/2016 công ty Lawnet có Quyết định số 04/QĐNV-16 chấm dứt hợp đồng lao động với ông Ngọc, thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 19/02/2016.

Về lý do ghi trong quyết định chấm dứt hợp đồng lao động là ghi theo mẫu chung có tại công ty. Bị đơn xác nhận ông Ngọc không làm đơn xin nghỉ việc. Công ty Lawnet cho ông Ngọc nghỉ việc bởi vì công ty hoạt động không có hiệu quả nên cuối tháng 11/2015 phải cắt giảm chi tiêu, cho một số người lao động nghỉ việc trong đó có ông Lê Duy N. Công ty đã trả đủ lương, thưởng tết năm 2016 và đóng BHXH, BHYT, BHTN cho ông Ngọc đến hết tháng 2/2016.

Công ty Lawnet không đồng ý với yêu cầu của ông Lê Duy N bởi vì hợp đồng lao động cũng là hợp đồng dân sự, theo quy định của pháp luật dân sự thì việc bồi thường căn cứ vào thiệt hại gây ra, mặc dù công ty có làm sai về quy định của luật nhưng người lao động không có thiệt hại vì công ty đã chi trả đủ chế độ lương, thưởng, BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

Công ty TNHH Lawnet có đơn yêu cầu vắng mặt trong quá trình Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bảo hiểm xã hội Quận B có ông Lê Bảo Vân đại diện theo ủy quyền vắng mặt tại phiên tòa nhưng có tờ khai ngày 09/3/2017 và tờ khai bổ sung ngày 04/8/2017 trình bày:

Công ty TNHH Lawnet có địa chỉ tại số 112/17 Nguyễn Văn Hưởng, Khu phố E, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, không đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho ông Lê Duy N.

Bảo hiểm xã hội Quận B có yêu cầu vắng mặt trong quá trình Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vụ án.

*** Tại bản án lao động sơ thẩm số 14/2017/LĐ-ST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận B , xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn – ông Lê Duy N:

- Hủy Quyết định số 04/QĐNV-16 ngày 06/02/2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Lê Duy N.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 nhận ông Lê Duy N quay lại làm việc theo Hợp đồng lao động số 12/2015_LN ngày 02/9/2015.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 thanh toán cho ông Ngọc các khoản: tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày ông Ngọc không được làm việc và 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động, tổng cộng là 147.000.000 (Một trăm bốn mươi bảy triệu) đồng.

Công ty TNHH Lawnet còn phải tiếp tục trả tiền lương cho ông Ngọc với mức lương 7.000.000 (Bảy triệu) đồng/tháng cho đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 có trách nhiệm liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông Ngọc trong khoảng thời gian từ tháng 3/2016 đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc.

Các bên thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Duy N về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải chi trả tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế kể từ tháng 03/2016 cho đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc.

3. Về án phí: Án phí lao động sơ thẩm 4.410.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm mười nghìn đồng), Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải chịu. Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 chưa nộp tiền án phí. Ông Lê Duy N không phải chịu tiền án phí.

Ngày 09/10/2017 nguyên đơn ông Lê Duy N nộp đơn kháng cáo yêu cầu:

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 thanh trả tiền BHXH, BHYT, BHTN cho ông Ngọc trong những tháng ông Ngọc không được đóng BHXH, BHYT, BHTN với mức lương đóng 7.000.000đồng/tháng.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 trả tiền lương tiền BHXH,BHYT,BHTN mà ông Ngọc trong suốt thời gian không được làm việc kể từ sau ngày 20/9/2017 sẽ được tính tiếp cho đến khi Công ty Lawnet hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ bồi thường cho ông Ngọc.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 trả trực tiếp cho ông Ngọc số tiền BHXH,BHYT,BHTN cho ông Ngọc suốt thời gian không được làm việc tại Lawnet.

Ngày 03/10/2017 bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 nộp đơn kháng cáo: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết những việc sau đây:

- Làm rõ lại bản chất của việc chấm dứt HĐLĐ này là chấm dứt do công ty lâm vào tình trạng khó khăn, không thể tiếp tục kéo dài hoạt động.

Hủy bỏ những yêu cầu đòi bồi thường của nguyên đơn mà bản án sơ thẩm đã chấp nhận.

Ngày 05/10/2017 Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Lê Thanh L rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Ngày 19/10/2017 Tòa án nhân dân Quận B ra quyết định số 74/ QĐ-SCBSBA về việc sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 14/2017/LĐ-ST ngày 20/9/2017 như sau:

1. Tại dòng thứ 1 từ dưới lên, trang 7 bản án đã ghi:

“ lương 7.000.000đồng/tháng từ tháng 3/2017 cho đến tháng 9/2017...”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

“ lương 7.000.000đồng/tháng từ tháng 3/2016 cho đến tháng 9/2017...”

2. Tại dòng thứ 01 đến dòng thứ 4 từ trên xuống, trang 9 của bản án đã ghi:

“ 2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Duy N về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải chi trả tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế kể từ tháng 03/2016 cho đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc”

Nay sửa chữa, bổ sung như sau:

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Duy N về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế kể từ tháng 03/2016 cho đến tháng 9/2017”

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện ủy quyền của ông Lê Duy N là ông Nguyễn Lê Thanh L và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Ngọc là luật sư Võ Vương Khánh T xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, yêu cầu y án sơ thẩm.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 ủy quyền cho ông Vũ Trọng H đại diện có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bảo hiểm xã hội Quận B vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Ngọc; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1.

Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Giữ nguyên bản án sơ thẩm 14/2017/LĐ-ST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 ủy quyền cho ông Vũ Trọng H đại diện, ngày 26/12/2017 ông Hiền có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bảo hiểm xã hội Quận B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt ông Hiền và Bảo hiểm xã hội Quận B.

Tại phiên tòa phúc thẩm; Đại diện ủy quyền của ông Ngọc rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Xét; Việc rút kháng cáo trên là hoàn toàn tự nguyện của phía nguyên đơn. Do đó; Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Đối với yêu cầu kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 Phía công ty cho rằng thừa nhận việc chấm dứt HĐLĐ này là chấm dứt do công ty lâm vào tình trạng khó khăn, công ty không đồng ý bồi thường các khoản cho ông Ngọc như án sơ thẩm.

Xét; Hợp đồng lao động giữa ông Ngọc với công ty ký ngày 01/9/2015 là loại hợp đồng không xác định thời hạn. Lương thỏa thuận 7.000.000đồng/tháng

Ngày 05/01/2016, Công ty Lawnet đã thông báo chấm dứt hợp đồng lao động với ông Ngọc với lý do “ Không phù hợp với công ty và chấm dứt hợp đồng lao động với ông Ngọc từ ngày 19/02/2016”.

Ngày 20/7/2016, ông Ngọc mới nhận được quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 04/QĐNV-16 ngày 06/02/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Ngọc kể từ ngày 19/02/2016 lý do “Căn cứ vào đơn xin nghỉ việc của ông Ngọc”

Tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn công ty Lawnet xác nhận phía nguyên đơn trình bày là đúng, quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nêu lý do ông Ngọc

làm đơn xin nghỉ việc là ghi theo mẫu chung tại công ty. Công ty thừa nhận ông Ngọc không làm đơn xin nghỉ việc. Công ty cho ông Ngọc nghỉ việc bởi vì công ty hoạt động không có hiệu quả nên cuối tháng 11/2015 công ty phải cắt giảm chi tiêu, cho một số người lao động nghỉ việc trong đó có ông Lê Duy N. Tuy nhiên nội dung thể hiện trong quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 04/QĐNV-16 ngày 06/02/2016 nêu lý do chấm dứt hợp đồng lao động không thuộc các trường hợp người sử dụng lao động được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động quy định tại Khoản 1 Điều 38 Bộ luật lao động năm 2012.

Do đó Hội đồng xét xử xét thấy công ty cho ông Ngọc nghỉ việc không đúng theo quy định của pháp luật nên căn cứ tại Điều 42 Bộ luật lao động năm 2012 quy định về nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái luật “ Phải nhận người lao động trở lại làm việc theo hợp đồng đã giao kết và phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất hai tháng lương theo hợp đồng lao động....Trường hợp người sử dụng lao động không muốn nhận lại người lao động và người lao động đồng ý, thì ngoài khoản tiền bồi thường quy định tại khoản 1 Điều này và trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật này, hai bên thỏa thuận khoản tiền bồi thường thêm nhưng ít nhất phải bằng 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động để chấm dứt hợp đồng lao động.” Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty Lawnet phải nhận ông Ngọc trở lại làm việc và bồi thường ông Ngọc các khoản gồm.

- Tiền lương trong những ngày người lao động không được làm việc từ 19/02/2016 đến ngày 20/9/2017 (19 tháng) là: 19 tháng x 7.000.000đ/tháng = 133.000.000 (Một trăm ba mươi ba triệu) đồng;

- Bồi thường 02 tháng tiền lương bồi thường cho ông Ngọc do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là: 02 tháng x 7.000.000đ/tháng = 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

- Tổng cộng công ty TNHH Lawnet phải bồi thường cho ông Ngọc số tiền 147.000.000 (Một trăm bốn mươi bảy triệu) đồng.

- Công ty tiếp tục trả lương cho ông Ngọc kể từ ngày 09/9/2017 cho đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc theo mức lương 7. 000.000đồng/tháng. là có cơ sở chấp nhận.

Ngoài ra, án sơ thẩm tuyên: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 là không đúng nên điều chỉnh lại cho chính xác theo Điều 96 Bộ luật lao động năm 2012 về nguyên tắc trả lương và điều này được hướng dẫn bởi điểm b, khoản 2, Điều 24 Nghị định số 05/2015/NĐ- CP ngày 12/01/2015.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở chấp nhận.

Đối với những phần quyết định khác của án sơ thẩm, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 148; Điều 289; khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 42; Điều 96 Bộ Luật lao động năm 2012; điểm b, khoản 2, Điều 24 Nghị định số 05/2015/NĐ- CP ngày 12/01/2015 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động.

- Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

- Điều 6,7,9,30 của Luật Thi hành án dân sự,

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1..

2. . Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2017/LĐ -ST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận B , Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với ông Lê Duy N .

- Hủy Quyết định số 04/QĐNV-16 ngày 06/02/2016 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Lê Duy N.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải nhận ông Lê Duy N trở lại làm việc theo hợp đồng lao động ngày 01/9/2015 giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 và ông Lê Duy N.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải thanh toán cho Lê Duy N các khoản sau đây:

- Tiền lương trong những ngày người lao động không được làm việc từ 19/02/2016 đến ngày 20/9/2017 (19 tháng) là: 19 tháng x 7.000.000đ/tháng = 133.000.000 (Một trăm ba mươi ba triệu) đồng;

- Bồi thường 02 tháng tiền lương bồi thường cho ông Ngọc do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là: 02 tháng x 7.000.000đ/tháng = 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

- Tổng cộng công ty TNHH Lawnet phải bồi thường cho ông Ngọc số tiền 147.000.000 (Một trăm bốn mươi bảy triệu) đồng.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 tiếp tục trả lương trong những ngày ông Ngọc không được làm việc kể từ ngày 21/9/2017 cho đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc theo mức lương 7.000.000đồng/tháng

- Ông Ngọc và Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 cùng có trách nhiệm liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm thất nghiệp kể từ tháng 3/2016 đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc, theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế.

- Ông Ngọc có trách nhiệm nộp lại số bảo hiểm xã hội cho Công ty Lawnet để Công ty đóng bảo hiểm cho ông Ngọc theo quy định.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Lê Duy N.

- Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Duy N về việc buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải chi trả tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế kể từ tháng 03/2016 cho đến khi nhận ông Ngọc trở lại làm việc.

Kể từ ngày ông Ngọc có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 chưa thanh toán đủ số tiền như đã nêu trên thì hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 còn phải trả thêm một khoản tiền ít nhất bằng số tiền trả chậm nhân với lãi suất trần huy động tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm trả lương. Khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không quy định trần lãi suất thì được tính theo lãi suất huy động tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng của ngân hàng thương mại, nơi doanh nghiệp, cơ quan mở tài khoản giao dịch thông báo tại thời điểm trả lương.

3. Án phí lao động sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải nộp án phí lao động sơ thẩm là 4.410.000 (bốn triệu bốn trăm mười ngàn đồng)

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn L1 phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được cân trừ theo biên lai thu số 0008420 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM ;
- VKSND Tp.HCM;
- TAND Quận B;
- Chi cục THADS Quận B;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.(16)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Út